

**KẾT LUẬN THANH TRA**  
**Về việc thanh tra công tác quản lý nhà trường**  
**tại trường THPT Lê Trung Đình**

Thực hiện Quyết định số 1196/QĐ-SGDĐT ngày 17/9/2020 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc thanh tra công tác quản lý nhà trường tại trường THPT Lê Trung Đình và Quyết định số 1274/QĐ-SGDĐT ngày 05/10/2020 của Giám đốc Sở GDĐT về việc bổ sung nội dung thanh tra và thành viên Đoàn thanh tra, từ ngày 24/9/2020 đến ngày 04/11/2020 Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại trường THPT Lê Trung Đình.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 24/11/2020 của Trưởng Đoàn thanh tra về việc thanh tra công tác quản lý nhà trường tại trường THPT Lê Trung Đình, Giám đốc Sở GDĐT Kết luận như sau:

**A. KHÁI QUÁT CHUNG**

Trường THPT Lê Trung Đình được thành lập từ năm 1993 theo Quyết định của UBND tỉnh Quảng Ngãi. Trường đóng trên địa bàn phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Chức năng, nhiệm vụ của Trường thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ GDĐT về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học. Trường THPT Lê Trung Đình trực thuộc Sở GDĐT, là cơ sở giáo dục công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, có tư cách pháp nhân, có khuôn đất và tài khoản riêng.

Công tác quản lý nhà trường từ năm 2017 đến năm 2019 được Hiệu trưởng nhà trường phân công nhiệm vụ của Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng theo Quyết định 60/QĐ-LTĐ ngày 01/9/2017 và Quyết định 109/QĐ-LTĐ ngày 03/10/2019.

**B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH**

**I. Việc đánh giá phân loại công chức, viên chức hàng năm từ năm 2017 đến năm 2019**

**1. Tình hình công chức, viên chức và người lao động tại đơn vị**

- Tổng số công chức, viên chức trong biên chế của đơn vị từ năm 2017 đến năm 2019 cụ thể như sau:

Năm	Tổng số cc, vc	Hiệu trưởng	Phó Hiệu trưởng	Giáo viên										Nhân viên			
				Toán + Tin	Lý	Hóa	Ngoại ngữ	Văn	Sinh + Công nghệ	Lịch sử	Địa lý	GDCD	Thê dục+ QPAN	Kế toán	Văn thư	Y tế	Thư viện
2017	82	1	3	14	9	9	10	9	5	6	4	1	7	1	1	1	1
2018	82	1	3	13	9	9	10	9	5	6	4	1	8	1	1	1	1
2019	82	1	3	13	9	9	10	9	5	6	4	1	8	1	1	1	1



- Tại thời điểm tháng 09/2020, trường có hợp đồng lao động 05 nhân viên.

## **2. Kết quả thực hiện công tác đánh giá, phân loại công chức, viên chức từ năm 2017 đến năm 2019**

- Thực hiện các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT về công tác đánh giá, phân loại công chức, viên chức, hằng năm Hiệu trưởng đã phê duyệt kế hoạch tổ chức đánh giá, phân loại công chức, viên chức để triển khai thực hiện, cụ thể: Kế hoạch số 57/KH-LTĐ ngày 23/11/2017 (*Kế hoạch 57*), Kế hoạch số 61/KH-LTĐ ngày 20/11/2018 (*Kế hoạch 61*), Kế hoạch số 89/KH-LTĐ ngày 21/11/2019 (*Kế hoạch 89*).

- Các Kế hoạch thể hiện rõ các văn bản quy định để thực hiện, đối tượng được đánh giá, thẩm quyền đánh giá và quy trình tổ chức đánh giá gồm 05 bước (*kèm theo các Kế hoạch*). Tuy nhiên, kế hoạch tổ chức đánh giá phân loại công chức, viên chức các năm chưa thể hiện nội dung thông báo kết quả đánh giá, phân loại công chức, viên chức theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức.

- Năm 2018, 2019 nhà trường đã xác định quy trình, một số điều kiện, tiêu chuẩn để đánh giá tại cuộc họp Hội đồng sư phạm. Tuy nhiên, nhà trường họp đánh giá phân loại công chức, viên chức không thể hiện nội dung đánh giá đối với tập thể lãnh đạo; không có ý kiến góp ý, đánh giá đối với lãnh đạo nhà trường; không làm rõ vai trò, trách nhiệm cá nhân lãnh đạo đối với ưu, khuyết điểm của tập thể quy định tại Công văn số 1809/SGDDĐT-TCCB ngày 03/12/2018, công văn số 1783/SGDDĐT-TCCB ngày 19/11/2019 của Sở GDĐT.

- Hằng năm, nhà trường thông qua kết quả đánh giá, phân loại công chức, viên chức của từng tổ viên trước Hội đồng sư phạm. Tuy nhiên hồ sơ lưu về kết quả đánh giá, phân loại của các tổ chuyên môn không đầy đủ, khoa học:

+ Năm 2017 không lưu hồ sơ tổ chức đánh giá của các tổ chuyên môn;

+ Năm 2018 không lưu hồ sơ tổ Ngữ văn, tổ Văn phòng; một số Phiếu đánh giá, phân loại không ghi ngày, tháng, năm ký của tổ Văn, tổ Ngoại ngữ, Nguyễn Thị Mỹ ở tổ Thể dục-Quốc phòng An ninh;

+ Năm 2019, nhà trường lưu hồ sơ kết quả tổ chức đánh giá, phân loại viên chức của một số tổ chuyên môn không đầy đủ, khoa học, cụ thể: Danh sách tổ Lý chưa ký xác nhận của tổ trưởng, không có trích biên bản họp: Tổ Hóa, tổ Văn, tổ Sử-Địa-GDCD, tổ Ngoại ngữ, tổ Sinh-Công nghệ-Thể dục- Quốc phòng An ninh, tổ Văn phòng.

- Biên bản các cuộc họp Hội đồng sư phạm về đánh giá, phân loại công chức, viên chức chưa thể hiện việc đánh giá, phân loại đối với một số viên chức khi kết quả phân loại khác với kết quả đánh giá, đề nghị của tổ chuyên môn (*Năm 2017: Tổ Toán-Tin, tổ Lý-Công nghệ; năm 2018: Tổ Văn, tổ Sử-Địa-Giáo dục công dân*).

- Hầu hết việc tổ chức kiểm điểm, đánh giá, phân loại tại các tổ chuyên môn không thực hiện đúng quy trình về kiểm điểm, đánh giá đối với mỗi giáo viên; thực hiện công tác đánh giá, phân loại chưa chặt chẽ các nội dung theo hướng dẫn tại Công văn số 1266/SGDDĐT-GDTrH ngày 21/8/2019 của Sở



GDĐT về việc hướng dẫn sử dụng, quản lý hồ sơ, sổ sách về hoạt động giáo dục đối với trường THCS, THPT từ năm học 2019-2020: “*Sổ hợp tổ chuyên môn thể hiện rõ quy trình diễn biến cuộc họp về các nội dung triển khai, các ý kiến đóng góp của các thành viên và kết luận của người chủ trì*”, cụ thể: Một vài tổ chuyên môn chỉ có ý kiến nhất trí với bản tự nhận xét, đánh giá của giáo viên, không thể hiện việc góp ý, đánh giá, phân loại về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao, tư tưởng, đạo đức lối sống, phẩm chất chính trị,...

- Kết quả đánh giá, phân loại công chức, viên chức:

+ Năm 2017: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 19/79, tỉ lệ: 24,05%, hoàn thành tốt nhiệm vụ: 58/79, tỉ lệ: 73,42%, hoàn thành nhiệm vụ: 02/79, tỉ lệ: 2,53%.

+ Năm 2018: Kết quả đánh giá, phân loại công chức, viên chức: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 18/82, tỉ lệ: 21,95%; hoàn thành tốt nhiệm vụ: 62/82, tỉ lệ: 75,61%; hoàn thành nhiệm vụ: 02/82, tỉ lệ: 2,44%.

+ Kết quả đánh giá, phân loại công chức, viên chức: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 12/82, tỉ lệ: 14,63%; hoàn thành tốt nhiệm vụ: 64/82, tỉ lệ: 78,05%; hoàn thành nhiệm vụ: 04/82, tỉ lệ: 4,88%; không hoàn thành nhiệm vụ: 02/82, tỉ lệ: 2,44%.

## **II. Công tác thi đua khen thưởng năm học 2018-2019, 2019-2020**

### **1. Việc hướng dẫn, xây dựng, thực hiện, phân công theo dõi công tác thi đua khen thưởng của trường**

- Phân công nhiệm vụ phụ trách: Hiệu trưởng nhà trường phân công nhiệm vụ của Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng theo Quyết định 60/QĐ-LTĐ ngày 01/9/2017 và Quyết định 109/QĐ-LTĐ ngày 03/10/2019.

- Nhà trường tổ chức thực hiện chưa tốt văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT tại Công văn số 1382/SGDĐT-VP ngày 07/9/2018 về triển khai phong trào thi đua và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục năm học 2018-2019 và Công văn số 1293/SGDĐT-VP ngày 28/8/2019 về hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng năm học 2019-2020, như:

+ Chưa cụ thể hóa bằng việc ban hành bằng văn bản các tiêu chí thi đua khen thưởng theo từng năm học; công tác hướng dẫn đến tổ bộ môn, viên chức và người lao động chưa đầy đủ; thiếu các văn bản làm căn cứ về thi đua khen thưởng theo thời điểm, chưa được bổ sung hàng năm, chỉ nêu các nội dung liên quan đánh giá công chức.

+ Nội dung xét thi đua: Không cụ thể hóa nội dung xét thi đua theo tháng, việc đánh giá thi đua hàng tháng chưa được chặt chẽ.

### **2. Đăng ký thi đua khen thưởng và đề tài, sáng kiến đầu năm học**

- Đăng ký thi đua khen thưởng năm học 2018-2019 (*có từ đầu năm học*):

+ Danh hiệu cá nhân: 82 Lao động tiên tiến (LĐTT), 22 Chiến sĩ thi đua (CSTĐ) cơ sở, 01 CSTĐ Tỉnh, 15 Sở khen, 01 Tỉnh khen, 02 Bộ khen.

+ Danh hiệu tập thể: Tập thể trường: LĐTT, Lao động xuất sắc (LĐXS), Sở khen; 09 tập thể Tô: Sở khen.

+ 25 cá nhân đăng ký đề tài, sáng kiến.



- Đăng ký thi đua khen thưởng năm học 2019-2020 (có từ đầu năm học):
- + Danh hiệu cá nhân: 80 LĐTT, 19 CSTĐ cơ sở, 01 CSTĐ Tỉnh, 16 Sở khen, 01 Tỉnh khen, 01 Bộ khen.
- + Danh hiệu tập thể: Tập thể trường: LĐTT, LĐXS, Sở khen; 08 Tập thể tổ: Sở khen.
- + 19 cá nhân đăng ký đề tài, sáng kiến.

### **3. Công tác theo dõi, đánh giá công tác thi đua khen thưởng**

Nhà trường tổ chức kiểm tra, đánh giá thi đua hàng tháng, nhưng chưa đầy đủ ở các tổ chuyên môn, nghiệp vụ.

### **4. Việc tổ chức thẩm định, đánh giá đề tài sáng kiến**

- Quyết định phân công chấm đề tài, sáng kiến: Không phân công cụ thể.
- Năm học 2018-2019 không ban hành quyết định về công nhận đề tài, sáng kiến.

- Chấm, thẩm định đề tài sáng kiến không theo danh sách đăng ký từ đầu năm (Năm học 2018-2019: Có 05 tên đề tài sáng kiến công nhận khác với đăng ký đầu năm đó là đề tài, sáng kiến của Bà Võ Thị Ngọc Thanh, ông Nguyễn Văn Hùng, bà Bùi Thị Ánh Nam, bà Trần Thị Chế Khoa, bà Võ Thị Minh Thủy; có 03 đề tài, sáng kiến không đăng ký đầu năm mà công nhận cuối năm của Bà Bùi Thanh Huyền, bà Nguyễn Thị Minh Thúc, bà Lê Thị Thu Hương).

### **5. Hợp xét thi đua khen thưởng cuối năm học**

- Nhà trường tổ chức họp và có biên bản họp xét thi đua khen thưởng cuối năm học (Năm học 2018-2019 họp ngày 25/5/2019, năm học 2019-2020 họp ngày 07/7/2020).

- Tuy nhiên, nhà trường không có báo cáo công tác thi đua khen thưởng cuối năm học 2018-2019 và 2019-2020 (theo yêu cầu của Công văn số 566/SGDDĐT-VP ngày 25/4/2019 và Công văn số 790/SGDDĐT-VP ngày 30/6/2020).

## **III. Công tác quản lý tài chính từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/8/2020 và thời kỳ trước và sau có liên quan**

### **1. Kết quả công tác lập, thẩm tra và giao dự toán ngân sách nhà nước (NSNN) từ tháng 01-08/2020**

#### **1.1. Việc lập, giao dự toán NSNN**

- Quyết định số 4388/QĐ-SGDĐT ngày 25/12/2019 của Giám đốc Sở GDĐT về việc giao dự toán NSNN năm 2020 với số tiền 11.907.000.000 đồng (trong đó: KPTX: 11.831.000.000 đồng; KPCTX: 76.000.000 đồng).

- Quyết định số 784/QĐ-SGDĐT ngày 23/6/2020 của Giám đốc Sở GDĐT về việc giao dự toán NSNN năm 2020 với số tiền 930.351.000 đồng.

- Quyết định số 895/QĐ-SGDĐT ngày 15/7/2020 của Giám đốc Sở GDĐT về việc giao bổ sung dự toán NSNN năm 2020 với số tiền: 511.700.000 đồng (trong đó: KPSC: 315.000.000 đồng; KPMS: 196.700.000 đồng).

- Nhà trường có thuyết minh dự toán theo quy định.



- Công tác lập, thẩm tra và giao dự toán NSNN thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn của Chính phủ, Bộ ngành Trung ương và UBND tỉnh; đảm bảo đáp ứng về biểu mẫu thời gian theo quy định.

## 1.2. Số liệu thực hiện dự toán và thanh toán đến 30/8/2020

Đơn vị tính: đồng

ST T	Nội Dung	Số dư năm trước mang sang		Dự toán cấp / Số thực thu	Kinh phí đã chi đến 30/8/2020	Số dư			Ghi chú
		Tiền mặt	Tiền giữ kho bạc			Tổng	Tiền mặt lưu quỹ	Tiền tại kho bạc	
I	Ngân sách nhà nước cấp			13.349.051.000	7.980.248.952	5.368.802.048		5.368.802.048	
1	Kinh phí thường xuyên			11.831.000.000	7.217.003.952	4.613.996.048		4.613.996.048	
2	Kinh phí không thường xuyên			1.518.051.000	763.245.000	754.806.000	-	754.806.000	
a	Cấp bù học phí và hỗ trợ chi phí học tập		-	76.000.000	-	76.000.000		76.000.000	
b	Cấp sửa chữa công chính từ nguồn cha mẹ đóng góp			930.351.000	763.245.000	167.106.000		167.106.000	
c	Cấp chi sửa chữa mái nhà lớp học			315.000.000	-	315.000.000		315.000.000	
d	Kinh phí mua sắm			196.700.000	-	196.700.000		196.700.000	
II	Kinh phí từ nguồn thu	128.537.818		569.140.000	531.011.437	327.548.041	120.405.175	207.142.866	
1	Học phí	128.537.818		569.140.000	371.590.937	326.086.881	120.405.175	205.681.706	TK 3714
	Tổng cộng	128.537.818		13.918.191.000	8.351.839.889	5.694.888.929	120.405.175	5.574.483.754	

## 1.3. Thực hiện chứng từ thu chi

### 1.3.1. Về thu học phí và miễn, giảm học phí

- Kiểm tra hồ sơ, chứng từ thu học phí: Nhà trường thu học phí đúng theo quy định tại Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 01/9/2016 của UBND tỉnh áp dụng từ Học kỳ I năm học 2016-2017.

- Thủ quỹ tự thu tiền khi chưa có phiếu thu của kế toán lập theo quy định; không cập nhật vào sổ sách kịp thời (*tiền được Giáo viên chủ nhiệm của các lớp nộp cho thủ quỹ thông qua việc ghi vào sổ cá nhân của thủ quỹ không có danh sách ký nộp của học sinh*).

- Kế toán không xuất hóa đơn cho đối tượng nộp học phí.

### 1.3.2. Chi cấp bù học phí và Hỗ trợ chi phí học tập

- Nhà trường đã tập hợp hồ sơ về việc miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho đối tượng được hưởng trong Học kỳ II năm học 2019-2020 và đã có quyết định số 45a/QĐ-LTĐ ngày 07/7/2020, số tiền 23.340.000 đồng nhưng chưa thực hiện hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh.

### 1.3.3. Thực hiện chi trả chế độ, chính sách cho cán bộ giáo viên

Về các chế độ chính sách đối với cán bộ, viên chức, nhà trường thực hiện theo Thông tư liên tịch số 01/2006/TTLT-BGD&ĐT-BNV-BTC ngày 23/01/2006 về hướng dẫn thực hiện Quyết định số 244/2005/QĐ-TTg ngày



06/10/2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo đang giảng dạy trong cơ sở giáo dục công lập; Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009 của Bộ GDĐT quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông; Nghị định 54/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ về chế độ phụ cấp thâm niên cho nhà giáo (*nhà trường thực hiện dừng chế độ phụ cấp thâm niên cho nhà giáo từ tháng 8/2020*).

#### 1.3.4. Chi hoạt động Nhà trường

Nhìn chung nhà trường chi tổ chức các hoạt động chứng từ tương đối đầy đủ, tuy nhiên vẫn còn một số nội dung: Chi tiền nước sinh hoạt tháng 1, 2 năm 2020 trùng chi 03 lần là 259.154 đồng; Chi tiền điện sinh hoạt tháng 12/2019 ngày 05/3/2020, số tiền 5.444.940 đồng (*vì đây là nhiệm vụ của năm 2019 và nguồn kinh phí đã được kết toán*).

#### 1.3.5. Chi mua sắm thiết bị

Nhà trường đã tổ chức ký hợp đồng mua sắm tài sản số 11/2020/HĐMS ngày 04/9/2020 trên cơ sở Thỏa thuận khung số 04/TTK-MSTT ngày 22/8/2020 giữa Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi với Liên danh Công ty TNHH ITCON - Công ty TNHH Sao Nam TG với số tiền 178.048.700 đồng.

#### 1.3.6. Chi sửa chữa, cải tạo

Nhà trường sửa chữa 02 hạng mục với số tiền là: 1.402.830.000 đồng, trong đó: Sửa chữa, cải tạo công chính (phía Đông) và tường rào công ngõ phía Bắc: 1.053.202.000 đồng và Sửa chữa nhà lớp học 21 phòng 3 tầng phía Bắc: 349.628.000 đồng.

- Trình tự thực hiện sửa chữa:

+ Hạng mục: Sửa chữa, cải tạo công chính (phía Đông) và tường rào công ngõ phía Bắc được Sở GDĐT phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng tại Quyết định số 156/QĐ-SGDĐT ngày 02/3/2020 trên cơ sở Thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng của Sở Xây dựng số 156/SXD-QLXD ngày 06/2/2020; Sở kế hoạch và Đầu tư phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu tại Quyết định số 45/QĐ-SKHĐT ngày 10/3/2020; nhà trường tiến hành tổ chức đấu thầu các gói thầu được phê duyệt trong kế hoạch và tổ chức thực hiện dự án theo quy định.

+ Hạng mục: Sửa chữa nhà lớp học 21 phòng 3 tầng phía Bắc được Sở GDĐT phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng tại Quyết định số 641/QĐ-SGDĐT ngày 15/5/2020; Sở GDĐT phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu tại Quyết định số 934/QĐ-SGDĐT ngày 28/7/2020; nhà trường tiến hành tổ chức đấu thầu các gói thầu được phê duyệt trong kế hoạch và tổ chức thực hiện dự án theo quy định.

+ Nhà trường chưa thực hiện quyết toán hoàn thành dự án đối với hai hạng mục công trình này (*còn trong thời gian lập hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành*).

- Hồ sơ, chứng từ: Nhà trường đã tổ chức thực hiện đầu tư xây dựng sửa chữa cơ bản đảm bảo theo các quy định của Nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng; hồ sơ chứng từ tài chính được lưu trữ đầy đủ. Tuy nhiên, hạng mục: Sửa



chữa nhà lớp học 21 phòng 3 tầng phía Bắc còn tồn tại: Việc lập dự toán sử dụng đơn giá 104.545 đồng/m<sup>2</sup> cho tôn có chiều dày 0,35mm là không đúng giá theo đối chiếu với Công bố giá vật liệu tháng 06/2020 của Sở Xây dựng Quảng Ngãi (kèm theo Công văn số 1247/SXD-KT&VL ngày 08/7/2020): Giá tôn dày 0,35mm được xác định là 86.364 đồng/m<sup>2</sup>. Do đó, giá trị dự toán tăng do chênh lệch giá vật liệu tôn: 23.891.000 đồng nên Chủ đầu tư đã thanh toán tăng các khoản chi phí xây lắp, quản lý dự án và tư vấn là 23.891.000 đồng (thời điểm thanh toán tháng 10/2020). Nguyên nhân: Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng thực hiện việc lập dự toán áp giá không đúng giá thực tế tại thời điểm lập dự toán dẫn đến nhà trường trình phê duyệt tăng giá trị dự án.

- Đối chiếu khối lượng thi công thực tế sửa chữa với hồ sơ thanh toán các hạng mục công trình và các quy định: Qua kiểm tra thực tế hạng mục: Sửa chữa, cải tạo công chính (phía Đông) và tường rào công ngõ phía Bắc, nhà trường thanh toán giá trị thi công xây lắp vượt so với giá trị khối lượng thực tế: 3.968.000 đồng. Nguyên nhân: Quản lý dự án và tư vấn giám sát tổ chức nghiệm thu khối lượng thực tế chưa đúng nên dẫn đến nhà trường thanh toán tăng so với giá trị thực tế.

## 2. Các khoản thu khác

### 2.1. Về xây dựng các phương án thu chi

Hầu hết các khoản thu khác đều có xây dựng phương án thu chi, được thông qua Ban đại diện cha mẹ học sinh (CMHS) đầu năm học, có hạch toán vào hệ thống sổ sách kế toán của Nhà trường.

### 2.2. Số liệu thực hiện đến 30/8/2020

*Đơn vị tính: đồng*

S T T	Nội Dung	Số dư năm trước mang sang		Dự toán cấp / Số thực thu	Kinh phí đã chi đến 30/8/2020	Số dư			Ghi chú
		Tiền mặt	Tiền giữ kho bạc			Tổng	Tiền mặt lưu quỹ	Tiền tại kho bạc	
1	Quỹ học sinh (Nước uống, giấy thi, ghế ngồi, bảng tên)	35.665.293			20.462.000	15.203.293	15.203.293		
2	Quỹ chăm sóc sức khỏe ban đầu	32.736.587			5.980.000	26.756.587	26.756.587		
3	Cho thuê CSVC	17.704.891				17.704.891	17.704.891		
4	Thu lệ phí tuyển sinh đại học 2020			44.520.000	44.520.000				
5	Thi tốt nghiệp nghề PT			574.000	574.000				
6	Thu tiền Dự án GD1		54.694.000			54.694.000		54.694.000	
7	Thu DTHT (theo QĐ cấp phép của Sở)		160.881.660		159.420.500	1.461.160		1.461.160	
8	Thu tiền cho thuê căn tin	25.806.400		10.000.000	35.663.500	142.900			
9	Thu DTHT tháng 11 + 12/2019 (theo thỏa thuận)	172.593.750	-		171.948.574	645.176	645.176		
10	Ôn tập thi tốt nghiệp năm 2020			234.600.000	201.755.350	32.844.650	32.844.650		
11	Thu tiền thi thử tốt nghiệp 2020			28.490.000	24.780.000	3.710.000	3.710.000		



### 2.3. Thực hiện chứng từ thu chi

- Đối với khoản thu DTHT được Sở GDĐT cấp phép, nhà trường sử dụng nguồn trích 10% CSVC để nộp thuế 2% thu nhập doanh nghiệp (TNDN) cho tổng số thu, số tiền: 35.412.000 đồng.

- Khoản thu hộ, chi hộ CMHS (nước uống, giấy thi, ghế ngồi, bảng tên) kết thúc năm học nhà trường chưa tiến hành làm thủ tục trả lại cho CMHS, số tiền 15.203.293 đồng (trong đó: năm học 2018-2019: 4.082.293 đồng, năm học 2019-2020: 11.121.000 đồng).

- Khoản tiền thỏa thuận với CMHS nhà trường xây dựng phương án thu đủ bù chi nhưng chưa sát với thực tế dẫn đến sau khi kết thúc công việc, số tiền còn thừa là: 37.199.826 đồng (trong đó: DTHT theo thỏa thuận tháng 11+12/2019: 645.176 đồng; Ôn tập thi tốt nghiệp năm 2020: 32.844.650 đồng; tiền thi thử tốt nghiệp 2020: 3.710.000 đồng).

### 3. Kết quả thực hiện các quỹ và kinh phí công đoàn.

#### 3.1. Việc trích quỹ

Nhà trường là đơn vị tự đảm bảo một phần chi thường xuyên theo quyết định số 4251/QĐ-SGDĐT ngày 17/12/2018 của Sở GDĐT về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp của Sở GDĐT. Trường đã xây dựng qui chế chi tiêu nội bộ và quản lý sử dụng tài sản công. Năm 2020, nhà trường thực hiện việc trích lập các quỹ từ kinh phí tiết kiệm của năm 2019.

#### 3.2. Số liệu

Đơn vị tính: đồng

S T T	Nội Dung	Số dư năm trước mang sang		Dự toán cấp / Số thực thu	Kinh phí đã chi đến 30/8/2020	Số dư			Ghi chú
		Tiền mặt	Tiền giữ kho bạc			Tổng	Tiền mặt lưu quỹ	Tiền tại kho bạc	
I	Quỹ Khen Thưởng		47.107.137	39.870.500	11.000.000	75.977.637	-11.000.000	86.977.637	
1	Quỹ Phúc lợi		-27.349.595	79.741.000	47.665.026	4.726.379	186.974	4.539.405	
2	Quỹ bổ sung thu nhập		74.517.734	558.187.099	608.527.000	24.177.833		24.177.833	
3	Quỹ Phát triển HĐ sự nghiệp		54.519.591	119.611.500	36.194.000	137.937.091		137.937.091	
4	Công đoàn trường		29.790.826	70.607.788	107.227.125	-6.828.511		-6.828.511	
	<b>Tổng cộng</b>		<b>178.585.693</b>	<b>868.017.887</b>	<b>810.613.151</b>	<b>235.990.429</b>	<b>-10.813.026</b>	<b>246.803.455</b>	

#### 3.3. Chứng từ thu chi

- Quỹ khen thưởng nhà trường thực hiện chi đúng theo quy định, tuy nhiên nhà trường sử dụng quỹ khen thưởng chi cho tập thể lớp tiên tiến Học kỳ I và năm học 2019-2020 số tiền 3.800.000 đồng.

- Quỹ Phát triển hoạt động sự nghiệp: Hạch toán tiền bảo hành công trình sửa chữa dãy nhà lớp học 21 phòng từ tài khoản 4314 số tiền 21.574.000 đồng.



- Quỹ bổ sung thu nhập: Hạch toán chi ủng hộ Mặt trận tổ quốc Việt Nam (MTTQVN) tỉnh Quảng Ngãi từ tài khoản 4313 với số tiền 8.700.000 đồng.

- Kinh phí công đoàn theo dõi chung trong tài khoản tiền gửi của trường nên Đoàn thanh tra chỉ lấy số liệu không xem xét chứng từ thu, chi.

#### **4. Kết quả thực hiện quỹ Ban đại diện CMHS**

##### **4.1. Về xây dựng các phương án thu chi**

Khoản thu này có xây dựng phương án thu chi, được thông qua Ban đại diện CMHS đầu năm học và trích tỷ lệ 50% từ Ban đại diện CMHS lớp, quỹ này do Ban đại diện CMHS trường theo dõi thu chi.

##### **4.2. Số liệu**

- Số dư năm học 2018-2019: 2.059.900 đồng.

- Số thu: 65.525.000 đồng.

- Số chi: 61.913.000 đồng.

- Số dư: 5.671.900 đồng (đến 30/8/2020).

##### **4.3. Chứng từ thu chi**

- Hầu hết các nội dung chi đều đúng theo Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 và phương án đã được xây dựng.

- Tuy nhiên còn nội dung chi chưa đúng theo Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 với số tiền 16.500.000 đồng (Chi tiền tổ chức liên hoan 20/11 cho cán bộ, giáo viên).

#### **5. Việc quản lý, sử dụng tài sản**

##### **5.1. Báo cáo kê khai, đăng ký tài sản**

Nhà trường có cập nhật thông tin và thực hiện kê khai, đăng ký vào Cơ sở dữ liệu Quốc gia về tài sản nhà nước.

##### **5.2. Quản lý, sử dụng tài sản**

- Hàng năm, nhà trường có thực hiện việc kiểm kê tài sản cuối năm, có ghi tăng, giảm biến động tài sản cố định.

- Nhà trường xây dựng Quy chế quản lý và sử dụng tài sản theo quy định của Bộ Tài chính từ năm 2017.

#### **6. Công tác công khai tài chính**

Nhà trường thực hiện việc công khai tài chính theo Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được NSNN hỗ trợ và Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017, cụ thể như: Công khai dự toán thu, chi NSNN cấp năm 2020; công khai quyết toán thu, chi nguồn NSNN, nguồn thu khác năm 2019; công khai các khoản thu từ học sinh năm học 2019-2020. Hình thức công khai cuộc họp CMHS đầu năm, tại Hội nghị Công chức viên chức, tại bảng tin của nhà trường.

#### **7. Hồ sơ sổ sách**

##### **7.1. Số liệu**



Đơn vị tính: đồng

T T	NỘI DUNG	Báo cáo tài chính năm 2019	Đối chiếu KBNN 31/12/2019	Thực tế kiểm tra	Chênh lệch giữa thực tế với BCTC	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Tài khoản 1111</b>	<b>86.293.745</b>		<b>86.106.771</b>	<b>-186.974</b>	
1	Quỹ học sinh (Nước uống, giấy thi, ghế ngồi, bảng tên)	35.665.293		35.665.293	-	
2	Quỹ chăm sóc sức khỏe ban đầu	32.736.587		32.736.587	-	
3	Cho thuê CSVN	17.704.891		17.704.891	-	
4	Tiền Quỹ khen thưởng	186.974			-186.974	
<b>II</b>	<b>Tài khoản 1121</b>	<b>521.143.000</b>	<b>522.699.171</b>	<b>522.699.171</b>	<b>1.556.171</b>	
1	Học phí	128.537.818	128.537.818	128.537.818	-	
2	Dạy thêm học thêm (theo QĐ cấp phép của Sở)	1.461.160	160.881.660	160.881.660	159.420.500	
3	Thu tiền Dự án giai đoạn 1	54.694.000	54.694.000	54.694.000	-	
4	Quỹ Khen Thưởng	78.947.637	47.107.137	47.107.137	-31.840.500	
5	Quỹ Phúc lợi	10.569.405	-27.349.595	-27.349.595	-37.919.000	
6	Quỹ bổ sung thu nhập	67.677.833	74.517.734	74.517.734	6.839.901	
7	Quỹ Phát triển sự nghiệp	174.131.091	54.519.591	54.519.591	-119.611.500	
8	Kinh phí Công đoàn	5.124.056	29.790.826	29.790.826	24.666.770	

## 7.2. Nguyên nhân sự chênh lệch

- Một số nội dung thu chi từ tài khoản tiền gửi phát sinh từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/01/2020, nhà trường hạch toán và quyết toán vào năm ngân sách 2019 nên toàn bộ hồ sơ sổ sách báo cáo năm 2019 đều có số thu chi tháng 01/2020.

- Kế toán không theo dõi từng đối tượng công nợ nên số liệu giữa báo cáo Tài chính, đối chiếu Kho bạc và số phát sinh thực tế tại nhà trường có sự chênh lệch (số dư cuối năm 2019 và tháng 01/2020).

## IV. Xác minh các nội dung phản ánh về việc thực hiện công tác bổ nhiệm Hiệu trưởng trường THPT Lê Trung Đình năm 2020

**1. Nội dung 1:** Việc ông Trần Thanh An, Phó bí thư Đảng bộ, Phó Hiệu trưởng (đang tạm thời xử lý thẩm quyền của Hiệu trưởng) thực hiện không đúng quy định, lạm quyền, mất dân chủ trong quy trình công tác bổ nhiệm

- Nội dung này đã được Sở GDĐT xác định cụ thể trong công văn số 1248/SGDDĐT-TCCB ngày 30/9/2020 của Sở GDĐT về việc cung cấp một số nội dung thông tin liên quan đến đơn tố cáo của công dân:

“Xác định như sau:

- Việc tổ chức hội nghị không mất dân chủ vì: Ông Trần Thanh An đã triệu tập đủ các thành phần theo quy định (cán bộ chủ chốt tại bước 4 có thêm thành phần là cấp phó các tổ chức, đoàn thể nhà trường là đúng quy định). Việc phát biểu trong hội nghị chỉ là ý kiến cá nhân của ông Trần Thanh An.



- Tuy nhiên, khi tổ chức thực hiện, thủ tục hồ sơ còn thiếu các báo cáo cho các hội nghị tại các bước 2, 3 và 4 (*chỉ có biên bản họp, biên bản kiểm phiếu*).

Tại cuộc họp, Tổ công tác của Sở GDĐT đã giải thích và hướng dẫn thủ tục, quy trình giới thiệu nhân sự theo 5 bước và yêu cầu:

- Tổ chức thực hiện lại quy trình 5 bước theo đúng quy định.

- Hoàn thiện tất cả hồ sơ (*văn bản, biên bản các hội nghị, hồ sơ cá nhân của nhân sự được giới thiệu...*) và báo cáo kết quả, danh sách giới thiệu nhân sự đề nghị bổ nhiệm để cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.

- Giao cho bà Trần Thị Thanh Hào, Đảng ủy viên, Phó Hiệu trưởng nhà trường (*không thuộc diện nhân sự được giới thiệu*) chủ trì triển khai thực hiện. Chủ động kế hoạch để mời đại diện Sở GDĐT tham dự các hội nghị trên. ”

Ngoài ra trong Công văn số 1248/SGDĐT-TCCB cũng khẳng định: “Việc thảo luận, bàn bạc, lựa chọn giới thiệu nhân sự trong tập thể lãnh đạo và cấp ủy nhà trường là đúng quy định”.

- Qua kiểm tra nội dung các biên bản cuộc họp thực hiện quy trình bổ nhiệm tại trường (*Họp lãnh đạo đơn vị: Bước 1, ngày 30/3/2020; Họp Đảng ủy: Bước 2, ngày 28/4/2020; Họp cán bộ chủ chốt của đơn vị: Bước 3, ngày 28/4/2020; Họp Ban chấp hành đảng ủy: Bước 4, ngày 28/4/2020*), kết quả trong nội dung các biên bản đã thể hiện:

+ Mọi thành viên trong các cuộc họp được phát biểu ý kiến và các ý kiến phát biểu được ghi vào biên bản (*ý kiến đồng thuận hay không đồng thuận đều được ghi cụ thể*), kể cả việc một đồng chí phát biểu ý kiến nhiều lần trong cuộc họp cũng được ghi cụ thể theo trình tự phát biểu. Không có việc ông An (*người chủ trì*) không cho các thành viên cuộc họp phát biểu ý kiến.

+ Việc chọn phương án nhân sự đã được đưa ra lấy ý kiến trong cuộc họp và ông An đã kết luận chọn phương án lựa chọn nhân sự theo kết quả lấy ý kiến của các thành viên cuộc họp (*theo số đông đã nhất trí phương án*).

Như vậy, ông An đã chủ trì các cuộc họp diễn ra hoàn toàn dân chủ, không lạm quyền khi kết luận cuộc họp về chọn phương án nhân sự.

**2. Nội dung 2:** Việc ông Trần Thanh An, Phó Bí thư Đảng bộ, Phó Hiệu trưởng (*đang tạm thời xử lý thẩm quyền của Hiệu trưởng*) vi phạm Quy định số 205-QĐ/TW ngày 23/9/2019 (QĐ 205) của Ban Chấp hành Trung ương về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền

Qua kiểm tra hồ sơ và xác minh thực tế, kết quả như sau:

### **2.1. Về nội dung kiến nghị ông Trần Thanh An vi phạm QĐ 205**

Ông Huỳnh Văn Nhứt (*người kiến nghị*), Phó Hiệu trưởng nhà trường khẳng định: Tôi không kiến nghị đ/c An chạy chức, chạy quyền mà chỉ kiến nghị đ/c An vi phạm QĐ 205, cụ thể là tại điểm b khoản 6 Điều 4 của QĐ 205: “*Xen ghép ý đồ cá nhân, đề ra tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện, nhận xét, đánh giá mang tính áp đặt, không đúng bản chất, không đúng sự thật nhằm vụ lợi hoặc có lợi cho nhân sự trong quá trình tham mưu thực hiện quy trình công tác cán bộ.*”



Ông Nhứt đã kiến nghị rõ việc ông An vi phạm: “Tại 02 cuộc họp ngày 28/4/2020 (cuộc họp Đảng ủy sáng ngày 28/4/2020 gồm 07/07 đ/c trong Đảng ủy nhà trường và cuộc họp Cán bộ chủ chốt chiều ngày 28/4/2020 gồm 27/28 đ/c) đ/c An đã phát biểu và Quyết định như sau:

- Về phát biểu: Đưa ra ý kiến chọn 01 người đưa vào danh sách nhân sự với lý do:

+ Bản thân ông An có nhiều trải nghiệm hơn, đã kinh qua nhiều vị trí như Phó Hiệu trưởng, Phó Bí thư Đảng bộ;

+ Chọn 01 người sẽ đoàn kết hơn, nếu lấy 02 người đưa vào danh sách nhân sự sẽ gây mất đoàn kết. Ông đưa ra dẫn chứng như việc bổ nhiệm Hiệu trưởng trường THPT Trần Quốc Tuấn, 01 người được bổ nhiệm và 01 người phải điều chuyển đi nơi khác; ở trường THPT Vạn Tường khi đưa ra 02 người làm quy trình, 01 người sẽ được bổ nhiệm, 01 người phải điều chuyển đi nơi khác.

+ Ông Nhứt chưa trải nghiệm công tác Đảng, về chính quyền chưa trải nghiệm về quản lý tài chính nên sẽ gặp khó khăn... Do vậy, ông không giới thiệu ông Huỳnh Văn Nhứt vào danh sách nhân sự. Mặt khác ông An còn nêu ý kiến Lãnh đạo Sở GDĐT không dám giao cho ông Nhứt tạm quyền xử lý trong thời gian Hiệu trưởng cũ về hưu nên ông An không thể giới thiệu ông Nhứt, nếu giới thiệu tức là đôi đầu với Sở GDĐT Quảng Ngãi.

- Về Quyết định: Ông An đã quyết định chọn 01 người đưa vào danh sách nhân sự đó chính là bản thân ông An.”

## **2.2. Kết quả xác minh**

Qua kiểm tra hồ sơ (biên bản 02 cuộc họp: Cuộc họp Đảng ủy sáng ngày 28/4/2020 và cuộc họp Cán bộ chủ chốt chiều ngày 28/4/2020) và xác minh thực tế, kết quả như sau:

### **2.2.1. Về nội dung phát biểu của ông Trần Thanh An**

- Qua xác minh những người tham dự cuộc họp: Có 05/07 người tham dự cuộc họp Đảng ủy sáng ngày 28/4/2020 đã xác nhận ông An đã phát biểu như ông Nhứt đã kiến nghị và 07/13 người tham dự cuộc họp Cán bộ chủ chốt chiều ngày 28/4/2020 đã xác nhận ông An đã phát biểu như ông Nhứt đã kiến nghị.

- Biên bản cuộc họp Đảng ủy sáng ngày 28/4/2020, ông An có phát biểu: “Cả 2 đ/c An và Nhứt đều đủ tiêu chuẩn. Tuy nhiên đ/c Nhứt về trải nghiệm về công tác đảng và công tác tài chính còn ít kinh nghiệm nên việc thực hiện công tác lãnh đạo có thể gặp khó khăn... Khi đ/c Hiệu trưởng trước khi về hưu đã có ý kiến giao phụ trách lãnh đạo chính quyền cho đ/c Nhứt nhưng sau đó tập thể lãnh đạo Sở có quyết định giao cho đồng chí An, nên nếu giới thiệu lại đ/c Nhứt thì sẽ rất khó... Việc giới thiệu 1 đ/c An là do đ/c đã từng qua Phó Bí thư. Còn đ/c Nhứt thì chưa có chức danh Phó Bí thư”.

Ngoài ra, đ/c Hào phát biểu: “cả 2 đ/c đều có năng lực, mỗi đồng chí đều có thể mạnh riêng. Khi Sở về lấy phiếu nếu 1 đ/c được thì 1 đ/c thường sẽ bị điều động đi cơ quan khác. Nên chúng ta chỉ giới thiệu 1 để mong cả 2 đ/c đều được ở lại công tác.”



- Biên bản cuộc họp Cán bộ chủ chốt chiều ngày 28/4/2020: Không có nội dung ông An phát biểu như ông Nhứt đã kiến nghị.

- Giải trình của ông An:

“- Tôi chỉ phát biểu trong cuộc họp Đảng ủy.

- Việc tôi phát biểu đây chỉ là ý kiến cá nhân chia sẻ, mong muốn các đồng chí dự họp hiểu được ý của mình hơn, chứ đây hoàn toàn không phải tôi đưa ra để làm tiêu chí chọn người.

+ Nội dung thứ 1 (*Bản thân ông An có nhiều trải nghiệm hơn, đã kinh qua nhiều vị trí như Phó Hiệu trưởng, Phó Bí thư Đảng bộ*): Tôi nói mình là Phó Bí thư và giới thiệu. Đây là ý kiến của mình trên tinh thần người đứng đầu tổ chức Đảng ở thời điểm đó. Tôi đang thực hiện theo Đề án nhân sự của Đại hội Đảng bộ trường nhiệm kỳ 2015-2020: Hiệu trưởng phải là Bí thư hoặc Phó Bí thư Đảng ủy, chứ tôi không phải nêu tiêu chí để xét chọn nhân sự.

+ Về nội dung thứ 2 (*Chọn 01 người sẽ đoàn kết hơn, nếu lấy 02 người đưa vào danh sách nhân sự sẽ gây mất đoàn kết. Ông đưa ra dẫn chứng như việc bổ nhiệm Hiệu trưởng trường THPT Trần Quốc Tuấn, 01 người được bổ nhiệm và 01 người phải điều chuyển đi nơi khác; ở trường THPT Vạn Tường khi đưa ra 02 người làm quy trình, 01 người sẽ được bổ nhiệm, 01 người phải điều chuyển đi nơi khác*): Sau ý kiến của cô Hảo phát biểu và phân tích, tôi có nói thêm cả 02 đồng chí Nhứt và An đều đủ tiêu chí. Song việc giới thiệu 02 người, sau đó một người phải đi và đưa ra một số dẫn chứng như Trần Quốc Tuấn, Lê Khiết hay trường Vạn Tường, đây cũng chỉ là suy nghĩ xuất phát từ tâm tư của mình. Đây chỉ là 01 ý kiến cá nhân trong suy nghĩ của mình, tôi không mong trường mình xảy ra tình trạng tương tự như các trường trên và như vậy sẽ hủy đi bao công sức mà Hội đồng đã dày công vun đắp cho chúng tôi trong bao năm qua. Nhưng qua phiếu thăm dò tôi cảm nhận thấy: những đồng chí này dùng cách tách câu để làm tăng thêm mâu thuẫn, gây hiểu nhầm, cố tình hủy đi sự đoàn kết trong nội bộ.

+ Nội dung thứ 3 (*Ông Nhứt chưa trải nghiệm công tác Đảng, về chính quyền chưa trải nghiệm về quản lý tài chính nên sẽ gặp khó khăn... Do vậy, ông không giới thiệu ông Huỳnh Văn Nhứt vào danh sách nhân sự. Mặt khác ông An còn nêu ý kiến Lãnh đạo Sở Giáo dục không dám giao cho ông Nhứt tạm quyền xử lý trong thời gian Hiệu trưởng cũ về hưu nên ông An không thể giới thiệu ông Nhứt, nếu giới thiệu tức là đối đầu với Sở GDĐT Quảng Ngãi*): về phát biểu về đối đầu với Sở thì tôi có cảm nhận những đồng chí này chưa hiểu hết ý của mình: Trong cuộc họp cán bộ chủ chốt 16/01/2020, đồng chí Hiệu trưởng (nay đã về hưu) tuyên bố bàn giao chính quyền cho đồng chí Nhứt, sau đó, tôi thấy mình có quyết định nên tôi trao đổi là rất khó hiểu trong vấn đề này.”

2.2.2. Về nội dung kết luận của ông Trần Thanh An về phương án nhân sự:

- Qua xác minh những người tham dự cuộc họp: Có 06/07 người tham dự cuộc họp Đảng ủy (sáng ngày 28/4/2020) đã xác nhận ông An đã kết luận như ông Nhứt đã kiến nghị và 07/13 người tham dự cuộc họp Cán bộ chủ chốt (chiều ngày 28/4/2020) đã xác nhận ông An đã kết luận như ông Nhứt đã kiến nghị.

- Biên bản cuộc họp Đảng ủy sáng ngày 28/4/2020: Kết luận cuộc họp ghi:



- “- Ban giám hiệu: đ/c An, Hào giới thiệu 1 lấy 1.
- BCH đảng ủy: 4 ý kiến đề xuất 1 lấy 1, 3 ý kiến 2 lấy 1.
- Dựa trên quá bán 2 cuộc họp chủ trì quyết định 1 lấy 1 là đồng chí An.”
- Biên bản cuộc họp Cán bộ chủ chốt chiều ngày 28/4/2020 (*cuộc họp có 28 đồng chí*) thể hiện như sau:

“Chủ trì: đ/c Trần Thanh An.

+ Đ/c An chủ trì cuộc họp yêu cầu thực hiện dân chủ, thẳng thắn, có tính thống nhất cao.

+ Kết luận cuộc họp: Dựa trên tinh thần 2 cuộc họp Ban lãnh đạo và BCH Đảng ủy, đ/c An đã kết luận phương án được chọn là phương án giới thiệu 1 đồng chí để thực hiện tiếp quy trình bổ nhiệm Hiệu trưởng.”

Sau khi các thành viên cuộc họp có ý kiến, ông An kết luận: “Có 2 đ/c không thống nhất phương án của Đảng ủy đưa ra là đ/c Nhứt và đ/c Trị”.

Cuộc họp tiến hành bỏ phiếu theo phương án đồng chí An đã kết luận, kết quả bỏ phiếu có 14 phiếu tín nhiệm (50%), 14 phiếu không tín nhiệm (50%).

- Giải trình của ông An:

“- Tôi chỉ quyết định phương án và chọn nhân sự khi có quá bán thành viên dự họp đồng ý với phương án lựa chọn và giới thiệu người.

- Về phương án: + 1 lấy 1: 4/7 thành viên dự họp đồng ý.

+ 2 lấy 1: 3/7 thành viên dự họp đồng ý.

Với vai trò người chủ tọa cuộc họp tôi phải chọn phương án với đồng chí nào đạt quá bán.”

**3. Nội dung 3:** Việc ông Huỳnh Văn Nhứt, Phó Hiệu trưởng THPT Lê Trung Đình gửi đơn đến các cấp không đúng thẩm quyền giải quyết

Qua kiểm tra thực tế, kết quả như sau: Ông Huỳnh Văn Nhứt, Phó Hiệu trưởng THPT Lê Trung Đình đã gửi đơn đến nhiều cơ quan trong tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể:

- Ông Nhứt gửi đơn đến Sở GDĐT với nội dung chính là việc thực hiện không đúng quy định trong quy trình công tác bổ nhiệm cán bộ quản lý tại trường THPT Lê Trung Đình (*đơn đề ngày 29/4/2020*).

- Ông Nhứt gửi đơn với nội dung chính là ông Trần Thanh An trong quá trình thực hiện quy trình nhân sự tại cơ sở đã không thực hiện không đúng và vi phạm Quy định số 205-QĐ/TW ngày 23/9/2019 của Ban Chấp hành Trung ương về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức chạy quyền (*đơn đề ngày ngày 07/5/2020*) đến các cơ quan:

+ Sở GDĐT (*nhận được vào ngày 19/5/2020*).

+ Sở Nội vụ (*nhận được vào ngày 11/5/2020*): Sở Nội vụ chuyển cho Sở GDĐT xem xét giải quyết theo thẩm quyền tại Công văn 945/SNV-TT ngày 15/5/2020.

+ Thành ủy thành phố Quảng Ngãi (*nhận được vào ngày 11/5/2020*): Cơ quan Ủy ban Kiểm tra - Thanh tra thành phố (*đơn vị xử lý đơn*) đã mời ông Nhứt



lên làm việc và hướng dẫn ông gửi đơn đến Sở GDĐT để được giải quyết theo thẩm quyền. Kết quả làm việc, ông Nhứt đã thống nhất với nội dung làm việc của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra - Thanh tra thành phố.

#### **4. Nội dung 4:** Một số nội dung khác có liên quan

- Việc ông Huỳnh Văn Nhứt gửi đơn sử dụng tên cơ quan

Qua kiểm tra thực tế, kết quả như sau: Ngày 21/5/2020, Sở GDĐT có Công văn số 561/SGDĐT-TCCB về việc trả lời Đơn kiến nghị của ông Huỳnh Văn Nhứt. Ông Nhứt cho rằng Sở GDĐT trả lời chưa thỏa đáng nên ngày 22/5/2020, ông tiếp tục gửi đơn đến Sở GDĐT với tư cách cá nhân nhưng trong đơn ông Nhứt đã sử dụng tên cơ quan (*Trường THPT Lê Trung Đình*).

- Việc ông Huỳnh Văn Nhứt trả lời phỏng vấn Truyền hình pháp luật

Qua kiểm tra thực tế, kết quả như sau: Ngày 27/6/2020, Truyền hình pháp luật đã đưa tin với tiêu đề: Quảng Ngãi: “Công tác tổ chức cán bộ tại trường THPT Lê Trung Đình liệu đã dân chủ?”.

Trong phóng sự, ông Huỳnh Văn Nhứt đã trả lời phỏng vấn và cho rằng ông Trần Thanh An: *“luôn luôn lấy cái quyền chủ trì của mình áp đặt những ý kiến cá nhân, đưa ra những tiêu chuẩn, tiêu chí không nằm trong quy định các văn bản; lạm quyền và quyết đưa ra những phương án mà có lợi cho bản thân ông An. Những việc như vậy sẽ gây ra bức xúc, rất nhiều anh em trong trường rất là bức xúc... Ngoài ra còn căn cứ vào các quy định như là Quy định 205 của Bộ chính trị về kiểm soát quyền lực chống chạy chức, chạy quyền có thể thấy rằng ông An đã có những dấu hiệu vi phạm là đề ra những tiêu chuẩn, tiêu chí không nằm trong văn bản...”* (Nội dung chi tiết: <https://tvphaphuat.vn/video/quang-ngai-cong-tac-to-chuc-can-bo-tai-truong-thpt-le-trung-dinh-lieu-da-dan-chu-35866/>).

### **C. KẾT LUẬN VỀ NHỮNG NỘI DUNG ĐÃ TIẾN HÀNH THANH TRA**

#### **I. Ưu điểm**

##### **1. Việc đánh giá phân loại công chức, viên chức hàng năm từ năm 2017 đến năm 2019**

- Hàng năm, căn cứ vào văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT, Hiệu trưởng nhà trường đã xây dựng kế hoạch tổ chức đánh giá, phân loại công chức, viên chức; theo đó, đã chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản làm căn cứ thực hiện.

- Hướng dẫn rõ các bước tiến hành đánh giá, phân loại tại các tổ chuyên môn để có cơ sở tham khảo, xem xét, quyết định.

- Thực hiện đánh giá, phân loại công chức, viên chức đúng kế hoạch, đúng thẩm quyền và báo cáo Sở GDĐT kịp thời.

- Kết quả đánh giá, phân loại công chức, viên chức được cập nhật, lưu trữ hàng năm vào hồ sơ công chức, viên chức.

##### **2. Công tác thi đua khen thưởng năm học 2018-2019, 2019-2020**

Nhà trường đã triển khai công tác thi đua khen thưởng và tổ chức công tác nghiên cứu đề tài, sáng kiến.



### **3. Công tác quản lý tài chính từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/8/2020 và thời kỳ trước và sau có liên quan**

- Nhà trường thu học phí đúng theo quy định tại Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 01/9/2016 của UBND tỉnh áp dụng từ Học kỳ I năm học 2016-2017.

- Thực hiện về cơ bản kịp thời các chế độ, chính sách cho cán bộ, giáo viên và học sinh trong nhà trường.

- Nhà trường có cập nhật thông tin và thực hiện kê khai, đăng ký vào Cơ sở dữ liệu Quốc gia về tài sản nhà nước.

- Hầu hết các khoản thu khác đều có xây dựng phương án thu chi, được thông qua Ban đại diện CMHS đầu năm học, có hạch toán vào hệ thống sổ sách kế toán của nhà trường.

- Hàng năm, nhà trường có thực hiện việc kiểm kê tài sản cuối năm, có ghi tăng, giảm biến động tài sản cố định.

- Nhà trường xây dựng Quy chế quản lý và sử dụng tài sản theo quy định của Bộ Tài chính từ năm 2017.

- Nhà trường thực hiện việc công khai tài chính theo Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được NSNN hỗ trợ và Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017, cụ thể như: Công khai dự toán thu, chi NSNN cấp năm 2020; công khai quyết toán thu, chi nguồn NSNN, nguồn thu khác năm 2019; công khai các khoản thu từ học sinh năm học 2019-2020. Hình thức công khai tại cuộc họp CMHS đầu năm, tại Hội nghị Công chức viên chức, tại bảng tin của nhà trường.

## **II. Tồn tại**

### **1. Việc đánh giá phân loại công chức, viên chức hàng năm từ năm 2017 đến năm 2019**

- Các Kế hoạch tổ chức đánh giá phân loại công chức, viên chức các năm chưa thể hiện nội dung thông báo kết quả đánh giá, phân loại công chức, viên chức theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức.

- Nhà trường không tổ chức kiểm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý theo quy định; việc tổ chức, đánh giá, phân loại đối với cá nhân lãnh đạo, quản lý chưa làm rõ vai trò, trách nhiệm cá nhân lãnh đạo đối với ưu, khuyết điểm của tập thể theo hướng dẫn của Sở GDĐT tại Công văn số 1809/SGDĐT-TCCB ngày 03/12/2018, Công văn số 1783/SGDĐT-TCCB ngày 19/11/2019.

- Hồ sơ lưu về kết quả đánh giá, phân loại của các tổ chuyên môn không đầy đủ, khoa học.

- Biên bản các cuộc họp Hội đồng sư phạm về đánh giá, phân loại công chức, viên chức chưa thể hiện việc đánh giá, phân loại đối với một số viên chức khi kết quả phân loại khác với kết quả đánh giá, đề nghị của tổ chuyên môn.



- Hầu hết việc tổ chức kiểm điểm, đánh giá, phân loại tại các tổ chuyên môn không thực hiện đúng quy trình về kiểm điểm, đánh giá đối với mỗi giáo viên; thực hiện công tác đánh giá, phân loại chưa chặt chẽ các nội dung theo hướng dẫn tại Công văn số 1266/SGDĐT-GDTrH ngày 21/8/2019 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn sử dụng, quản lý hồ sơ, sổ sách về hoạt động giáo dục đối với trường THCS, THPT từ năm học 2019-2020: “*Sổ họp tổ chuyên môn thể hiện rõ quy trình diễn biến cuộc họp về các nội dung triển khai, các ý kiến đóng góp của các thành viên và kết luận của người chủ trì*”.

## **2. Công tác thi đua khen thưởng năm học 2018-2019, 2019-2020**

Nhà trường tổ chức phát động phong trào thi đua chưa chi tiết, cụ thể các tiêu chí thi đua khen thưởng ngay từ đầu năm học; phân công theo lĩnh vực kiểm tra, giám sát công tác đánh giá thi đua hàng tháng ở các tổ chuyên môn, nghiệp vụ chưa đầy đủ; công tác nghiên cứu khoa học, đề tài, sáng kiến thực hiện chưa đảm bảo quy trình, quy định theo các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT tại Công văn số 1382/SGDĐT-VP ngày 07/9/2018 về triển khai phong trào thi đua và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục năm học 2018-2019 và Công văn số số 1293/SGDĐT-VP ngày 28/8/2019 về hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng năm học 2019-2020.

## **3. Công tác quản lý tài chính từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/8/2020 và thời kỳ trước và sau có liên quan**

### **3.1. Về hồ sơ sổ sách báo cáo tài chính**

- Kế toán không theo dõi từng đối tượng công nợ nên số liệu giữa báo cáo Tài chính, đối chiếu Kho bạc và số phát sinh thực tế tại nhà trường có sự chênh lệch (*số dư cuối năm 2019 và tháng 01/2020*).

- Một số nội dung thu chi từ tài khoản tiền gửi phát sinh từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/01/2020 nhà trường hạch toán và quyết toán vào niên độ năm 2019 nên toàn bộ hồ sơ sổ sách báo cáo năm 2019 đều có số thu chi tháng 01/2020.

### **3.2. Về công tác thu chi**

- Thu học phí: Thực hiện chưa đúng quy định về thu học phí. Cụ thể:

+ Thủ quỹ tự thu tiền khi chưa có phiếu thu của kế toán lập theo quy định; không cập nhật vào sổ sách kịp thời (*tiền được Giáo viên chủ nhiệm của các lớp nộp cho thủ quỹ thông qua việc ghi vào sổ cá nhân của thủ quỹ không có danh sách ký nộp của học sinh*).

+ Kế toán không xuất hóa đơn cho đối tượng nộp học phí là chưa thực hiện đúng quy định.

- Nhà trường chưa thực hiện hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh kịp thời.

- Chi hoạt động thường xuyên, kế toán không theo dõi nội dung chứng từ phát sinh dẫn đến chi sai: Trùng chi tiền nước sinh hoạt tháng 01 và 02/2020 (*chi 03 lần trên nội dung này*); Chi tiền điện sinh hoạt tháng 12/2019 là sai quy định với số tiền 5.444.940 đồng (*vì đây là nhiệm vụ của năm 2019 và nguồn kinh phí đã được kết toán*).



- Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng thực hiện việc lập dự toán áp giá không đúng giá thực tế tại thời điểm lập dự toán dẫn đến nhà trường trình phê duyệt tăng giá trị dự án và thanh toán tăng giá trị 23.891.000 đồng (*hạng mục sửa chữa nhà lớp học 21 phòng 3 tầng phía Bắc*) là không đúng qui định tại khoản 3 Điều 18 Thông tư 09/2020/TT-BXD ngày 26/12/2019.

- Nhà trường thanh toán giá trị thi công xây lắp vượt so với giá trị khối lượng thực tế: 3.968.000 đồng (*hạng mục Sửa chữa, cải tạo cổng chính (phía Đông) và tường rào cổng ngõ phía Bắc*) là không đúng qui định tại Điều 19 Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015.

- Khoản thu DTHT được Sở cấp phép, nhà trường sử dụng nguồn trích 10% CSVC để nộp thuế 2% TNDN cho tổng thu là sai quy định, số tiền: 35.412.000 đồng.

- Nhà trường sử dụng quỹ khen thưởng chi cho tập thể lớp tiên tiến Học kỳ I và năm học 2019-2020 là sai quy định tại khoản 3 Điều 20 Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ, số tiền 3.800.000 đồng.

- Quỹ Phát triển hoạt động sự nghiệp: Hạch toán tiền bảo hành công trình sửa chữa dây nhà lớp học 21 phòng từ tài khoản 4314 là không đúng quy định tại Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ tài chính, số tiền 21.574.000 đồng.

- Quỹ bổ sung thu nhập: Hạch toán chi ủng hộ Mặt trận tổ quốc Việt Nam (MTTQVN) tỉnh Quảng Ngãi từ tài khoản 4313 là chưa đúng tài khoản kế toán theo quy định tại Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ tài chính, số tiền 8.700.000 đồng.

- Các khoản thu hộ, chi hộ CMHS (*nước uống, giấy thi, ghế ngồi, bảng tên*) kết thúc năm học nhà trường không tiến hành làm thủ tục trả lại cho CMHS, số tiền 15.203.293 đồng (*trong đó: năm học 2018-2019: 4.082.293 đồng, năm học 2019-2020: 11.121.000 đồng*).

- Nhà trường giám sát chưa chặt chẽ nên Ban đại diện CMHS chỉ sai số tiền 16.500.000 đồng tại điểm b khoản 4 Điều 10 Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 (*Chi tiền tổ chức liên hoan 20/11 cho cán bộ, giáo viên*).

- Đối với các khoản thu thỏa thuận với CMHS, nhà trường xây dựng phương án chưa sát với thực tế nên sau khi kết thúc công việc, số tiền còn thừa là: 37.199.826 đồng (*trong đó: DTHT theo thỏa thuận tháng 11+12/2019: 645.176 đồng; ôn tập thi tốt nghiệp năm 2020: 32.844.650 đồng; thi thử tốt nghiệp 2020: 3.710.000 đồng*).

#### **4. Trách nhiệm**

Những tồn tại, sai sót trong việc thực hiện công tác quản lý nhà trường tại trường THPT Lê Trung Đình trách nhiệm chính thuộc người đứng đầu và người có liên quan, cụ thể:

**4.1. Việc đánh giá phân loại công chức, viên chức hàng năm từ năm 2017 đến năm 2019**



Trách nhiệm này thuộc về bà Phan Thị Minh, Hiệu trưởng nhà trường và các Tổ trưởng tổ chuyên môn.

#### **4.2. Công tác thi đua khen thưởng năm học 2018-2019, 2019-2020**

Trách nhiệm này thuộc về bà Phan Thị Minh, Hiệu trưởng nhà trường. Ngoài ra ông Trần Thanh An, Phó Hiệu trưởng nhà trường cũng chịu trách nhiệm khi được phân công phụ trách công tác thi đua khen thưởng.

#### **4.3. Việc thực hiện công tác quản lý tài chính từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/8/2020 và thời kỳ trước và sau có liên quan**

- Bà Phan Thị Minh, Hiệu trưởng chịu trách nhiệm về việc:
  - + Kết thúc năm học 2018-2019 không thực việc chi trả cho CMHS việc thu hộ, chi hộ CMHS (*nước uống, giấy thi, ghé ngòi, bảng tên*).
  - + Giám sát chi quỹ Ban đại diện CMHS.
  - + Chi khen thưởng tập thể học sinh đạt tiên tiến trong học kỳ I năm học 2019-2020 từ nguồn quỹ khen thưởng.
  - + Sử dụng 10% CSVC của nguồn thu DTHT được Sở GDĐT cấp phép, để nộp thuế 2% TNDN.
- Ông Trần Thanh An, Phó Hiệu trưởng (*người đang tạm thời xử lý thẩm quyền của Hiệu trưởng từ tháng 02/2020*) chịu trách nhiệm về việc:
  - + Kết thúc năm học 2019-2020 không thực việc chi trả cho CMHS việc thu hộ, chi hộ CMHS (*nước uống, giấy thi, ghé ngòi, bảng tên*).
  - + Chi khen thưởng tập thể học sinh đạt tiên tiến năm học 2019-2020 từ nguồn quỹ khen thưởng.
  - + Chi vượt giá trị thực tế xây dựng sửa chữa năm 2020.
- Bà Nguyễn Thị Thuận kế toán nhà trường:
 

Ngoài việc chịu trách nhiệm tham mưu các nội dung vi phạm nêu trên của người đứng đầu còn chịu trách nhiệm thêm các nội dung sau:

  - + Số liệu giữa báo cáo Tài chính, đối chiếu Kho bạc và số phát sinh thực tế tại nhà trường có sự chênh lệch (*số dư cuối năm 2019 và tháng 01/2020*).
  - + Hạch toán chưa đúng tài khoản kế toán.
  - + Chi trả chưa kịp thời chế độ hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh (*học kỳ II năm học 2019-2020*).
  - + Trùng chi tiền nước sinh hoạt tháng 01 và 02/2020 (*chi 03 lần trên nội dung này*).
  - + Chi tiền điện sinh hoạt tháng 12/2019 sai quy định (*vì đây là nhiệm vụ của năm 2019 và nguồn kinh phí đã được kết toán*).

### **III. Các nội dung phản ánh về việc thực hiện công tác bổ nhiệm Hiệu trưởng trường THPT Lê Trung Đình năm 2020**

**1. Nội dung 1:** Việc ông Trần Thanh An, Phó Bí thư Đảng bộ, Phó Hiệu trưởng (*đang tạm thời xử lý thẩm quyền của Hiệu trưởng*) thực hiện không đúng quy định, lạm quyền, mất dân chủ trong quy trình công tác bổ nhiệm.

Nội dung kiến nghị không đủ cơ sở kết luận vì:



- Khi tổ chức thực hiện việc thảo luận, bàn bạc, lựa chọn giới thiệu nhân sự trong tập thể lãnh đạo và cấp ủy nhà trường là đúng quy định. Do cách hiểu không đúng nên khi thực hiện hồ sơ còn thiếu các tờ trình, báo cáo cho các hội nghị tại các bước 2, 3 và 4 (*chỉ có biên bản họp, biên bản kiểm phiếu*).

- Ông An đã chủ trì các cuộc họp thực hiện các bước quy trình bổ nhiệm diễn ra hoàn toàn dân chủ, không lạm quyền khi kết luận cuộc họp về chọn phương án nhân sự.

**2. Nội dung 2:** Việc ông Trần Thanh An, Phó Bí thư Đảng bộ, Phó Hiệu trưởng (*đang tạm thời xử lý thẩm quyền của Hiệu trưởng*) vi phạm Quy định số 205-QĐ/TW ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Ban Chấp hành trung ương về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức chạy quyền và cụ thể vi phạm tại Điểm b Khoản 6 Điều 4 của QĐ 205: “*Xen ghép ý đồ cá nhân, đề ra tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện, nhận xét, đánh giá mang tính áp đặt, không đúng bản chất, không đúng sự thật nhằm vụ lợi hoặc có lợi cho nhân sự trong quá trình tham mưu thực hiện quy trình công tác cán bộ*”.

Nội dung kiến nghị này không đủ cơ sở để kết luận ông Trần Thanh An vi phạm QĐ 205 vì đây là các phát biểu, nêu ý kiến khác nhau trong các cuộc họp.

Tuy là phát biểu với tư cách cá nhân nhưng với vai trò là người chủ trì cuộc họp đồng thời là đối tượng được giới thiệu nhân sự để thực hiện qui trình, ông An đã phát biểu “*Cả 2 đ/c An và Nhứt đều đủ tiêu chuẩn. Tuy nhiên đ/c Nhứt về trải nghiệm về công tác đảng và công tác tài chính còn ít kinh nghiệm nên việc thực hiện công tác lãnh đạo có thể gặp khó khăn... Khi đ/c Hiệu trưởng trước khi về hưu đã có ý kiến giao phụ trách lãnh đạo chính quyền cho đ/c Nhứt nhưng sau đó tập thể lãnh đạo Sở có quyết định giao cho đồng chí An, nên nếu giới thiệu lại đ/c Nhứt thì sẽ rất khó... Việc giới thiệu 1 đ/c An là do đ/c đã từng qua Phó Bí thư. Còn đ/c Nhứt thì chưa có chức danh Phó Bí thư*” là thiếu tế nhị, thiếu chính xác gây tâm lý ức chế cho người nghe. Đồng thời việc viện dẫn tại các trường THPT Trần Quốc Tuấn, trường THPT Vạn Tường khi làm công tác bổ nhiệm với phương án giới thiệu 02 nhân sự thì một người được bổ nhiệm, người còn lại phải điều chuyển là thiếu chuẩn mực, không đúng với thực tế trong công tác bổ nhiệm tại các trường này.

**3. Nội dung 3:** Việc ông Huỳnh Văn Nhứt, Phó Hiệu trưởng THPT Lê Trung Đình gửi đơn đến các cấp không đúng thẩm quyền giải quyết

Việc ông Huỳnh Văn Nhứt gửi đơn đến các cấp không đúng thẩm quyền giải quyết là có (*đơn cùng một nội dung*).

**4. Nội dung 4:** Một số nội dung khác có liên quan

- Việc ông Huỳnh Văn Nhứt gửi đơn đến Sở GDĐT với tư cách cá nhân nhưng lại sử dụng tên cơ quan (*trường THPT Lê Trung Đình*) là không đúng qui định.

- Nội dung ông Huỳnh Văn Nhứt đã trả lời phỏng vấn và được Truyền hình pháp luật đưa tin khi chưa đủ cơ sở kết luận đã gây dư luận không tốt về nội bộ của trường THPT Lê Trung Đình (*nội dung ông Huỳnh Văn Nhứt đã trả lời phỏng vấn này đã được kết luận tại Nội dung 1 và Nội dung 2 trên*).



Qua việc gửi đơn của ông Huỳnh Văn Nhứt đến các cấp không đúng thẩm quyền giải quyết (*nội dung đơn không đủ cơ sở kết luận*) và đồng thời ông Huỳnh Văn Nhứt trả lời phỏng vấn có nội dung khi chưa đủ cơ sở kết luận, cho thấy ông Nhứt đã gây dư luận không tốt về nội bộ của trường THPT Lê Trung Đình dẫn đến có biểu hiện gây mất đoàn kết trong lãnh đạo nhà trường.

## **D. KIẾN NGHỊ VÀ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ**

### **I. Phòng Tổ chức cán bộ Sở GDĐT:**

Theo dõi, đôn đốc kiểm điểm của tập thể, cá nhân theo Kết luận này.

### **II. Yêu cầu Hiệu trưởng trường THPT Lê Trung Đình thực hiện các nội dung sau:**

1. Tổ chức rà soát, khắc phục đối với các nội dung còn tồn tại, thiếu sót đã nêu ở Khoản II Mục C.

2. Tổ chức kiểm điểm trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan đến các nội dung còn tồn tại, thiếu sót đã nêu ở khoản II mục C.

3. Tổ chức kiểm điểm nghiêm túc đối với:

- Ông Trần Thanh An, Phó Hiệu trưởng trường THPT Lê Trung Đình về việc phát biểu thiếu tế nhị, thiếu chính xác; đồng thời việc viển dẫn thiếu chuẩn mực, không đúng với thực tế trong công tác bổ nhiệm tại các trường THPT Trần Quốc Tuấn, trường THPT Vạn Tường.

- Ông Huỳnh Văn Nhứt, Phó Hiệu trưởng trường THPT Lê Trung Đình về việc gửi đơn đến Sở GDĐT với tư cách cá nhân nhưng lại sử dụng tên cơ quan, gửi đơn đến các cấp không đúng thẩm quyền giải quyết, trả lời phỏng vấn có nội dung khi chưa đủ cơ sở kết luận đã gây dư luận không tốt về nội bộ của trường THPT Lê Trung Đình dẫn đến có biểu hiện gây mất đoàn kết trong lãnh đạo nhà trường.

4. Thực hiện quản lý hồ sơ công chức, viên chức đúng quy định tại Thông tư 07/2019/TT-BNV ngày 01/6/2019 của Bộ Nội vụ quy định về chế độ báo cáo thống kê và quản lý hồ sơ viên chức; các loại hồ sơ của nhà trường theo quy định tại hiện hành. Đồng thời tăng cường công tác kiểm tra kết quả thực hiện Kế hoạch của nhà trường để kịp thời khắc phục những thiếu sót, hạn chế của các tổ chuyên môn, các bộ phận.

5. Tiến hành rà soát điều chỉnh số liệu chênh lệch giữa Báo cáo tài chính, Đối chiếu KBNN và số liệu thực tế làm việc của Đoàn thanh tra cuối năm 2019 và tháng 01 năm 2020. Đồng thời, mở sổ theo dõi các khoản thu thỏa thuận với CMHS mà nhà trường chưa theo dõi vào hồ sơ tài chính.

6. Thu hồi số tiền đã chi sai và nộp khôi phục dự toán NSNN năm 2020 cụ thể các khoản sau:

- Tiền điện thấp sáng: 5.444.940 đồng;

- Tiền nước tháng 1 và 2/2020: 259.114 đồng;

- Thanh toán vượt giá trị thi công xây lắp, quản lý dự án và tư vấn do lập dự toán sai là 23.891.000 đồng (*hạng mục Sửa chữa nhà lớp học 21 phòng 3 tầng phía Bắc*);



- Thanh toán giá trị thi công xây lắp, quản lý dự án và tư vấn vượt so với giá trị khối lượng thực tế: 3.968.000 đồng (*hạng mục Sửa chữa, cải tạo công chính (phía Đông) và tường rào công ngõ phía Bắc*).

7. Tiến hành làm thủ tục trả lại tiền cho Phụ huynh học sinh khoản thu hộ, chi hộ CMHS (*nước uống, giấy thi, ghế ngồi, bảng tên*), số tiền 15.203.293 đồng (*trong đó: năm học 2018-2019: 4.082.293 đồng, năm học 2019-2020: 11.121.000 đồng*).

8. Các khoản thu theo thỏa thuận đã chi đến 30/8/2020 còn dư: 37.199.826 đồng, nhà trường điều chỉnh phương án chi phù hợp với thực tế của nhà trường để tiếp tục thực hiện.

### **III. Kiến nghị Thành ủy thành phố Quảng Ngãi nội dung sau:**

Xem xét trách nhiệm với ông Huỳnh Văn Nhứt, Phó Hiệu trưởng trường THPT Lê Trung Đình là một đảng viên có những sai phạm về những điều đảng viên không được làm tại Quy định số 47-QĐ/TW ngày 01/11/2011 của Ban Chấp hành trung ương về những điều đảng viên không được làm, cụ thể:

- Vi phạm điểm 3 khoản I: “Viết bài, cho đăng tải tin, bài sai sự thật, vu cáo, bịa đặt hoặc quy kết về tội danh, mức án trước khi xét xử, không đăng tải ý kiến phản hồi, cải chính theo quy định.”.

- Vi phạm điểm 5 khoản I: “Cố ý gửi hoặc tán phát đơn khiếu nại, tố cáo đến những nơi không có thẩm quyền giải quyết.”.

Hiệu trưởng trường THPT Lê Trung Đình nghiêm túc chỉ đạo, tổ chức thực hiện Kết luận thanh tra này./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (b/cáo);
- Thanh Bộ GDĐT (b/cáo);
- Thanh tra tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Phòng KHTC, TCCB;
- Trường THPT Lê Trung Đình;
- Công thông tin điện tử của Sở GDĐT;
- Lưu: Hồ sơ Đoàn TTr, TTr.

**GIÁM ĐỐC**



**Đỗ Văn Phú**